

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: **CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN (SEASPIMEX)**

Mã chứng khoán: **SPV**

Trụ sở chính: 51/14 Hòa Bình, Phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 37608215

Fax: (84-8) 37608213

Người thực hiện công bố thông tin: bà Nguyễn Kim Hậu

Địa chỉ: Ấp Kinh Nhà Thờ, Xã Tân Lập, Huyện Tân Thạnh, Tỉnh Long An

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-8) 37608215

Fax: (84-8) 37608213

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Đồng thời Công ty thực hiện công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty theo địa chỉ: www.seaspimex.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các Tờ trình đã được Đại hội thông qua.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN *luc*

Nguyễn Kim Hậu

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản

Mã số doanh nghiệp: 0302598530

Địa chỉ trụ sở chính : 51/14 Hòa Bình, P. Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, Tp.HCM

Điện thoại : 028 3760 8215

Fax : 028 3760 8213

Thời gian tổ chức : 09 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 4 năm 2022

Địa điểm tổ chức : Hội trường NHÀ KHÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG – 168 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN 1 GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

1.1 BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Thành phần Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu

- Bà Đặng Thị Loan – Giám đốc HCNS, Trưởng ban;
- Ông Ngô Bình Nguyên – Nhân viên P.HCNS, Thành viên;
- Ông Châu Thanh Nghiêm – Nhân viên P.HCNS, Thành viên.

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 08/3/2022, sở hữu **10.800.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 19 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 7.735.662 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 71,6265% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1.2 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỌA, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Đoàn Chủ tọa

- Huỳnh An Trung – Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch Đoàn – Chủ tọa Đại hội
- Ông Đặng Thành Trung – Tổng Giám đốc : Thành viên Đoàn Chủ tọa

Thư ký

- Ông Trần Minh Trí – GD KH Cung ứng : Tổ trưởng Tổ Thư ký Đại hội

- Bà Đặng Lê Yên Nhi – P. HCNS : Thành viên Tổ Thư ký Đại hội

Ban Kiểm phiếu

Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm Phiếu như trên với tỷ lệ 100% Số CP có quyền biểu quyết dự họp.

1.3 THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội thông qua Quy chế làm việc với tỷ lệ 100% Số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Đại hội thông qua Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ 100% Số CP có quyền biểu quyết dự họp.

1.4 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Huỳnh An Trung – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội thông qua Chương trình với tỷ lệ 74,87% Số CP có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN 2

NỘI DUNG TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

1. Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
4. Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;
5. Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
6. Tờ trình v/v kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
7. Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
8. Tờ trình v/v chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2021;
9. Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT;
10. Tờ trình v/v phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động “ESOP”;
11. Tờ trình v/v tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

PHẦN 3 THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban Lãnh đạo Công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu ý kiến đề nghị giải đáp, cụ thể như sau:

Tổng Công ty Thủy Sản Việt Nam:

- Trong năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh nặng nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã vượt chỉ tiêu và kế hoạch sản xuất của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã đề ra về doanh thu và lợi nhuận.

- Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam thống nhất việc chia cổ tức năm 2021, tuy nhiên đề xuất nâng mức chia cổ tức trong năm 2022 cao hơn.

- Ngoài ra, trong Báo cáo tài chính vẫn còn tồn tại vấn đề thuê đất tại Hòa Bình: Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã giải quyết nhiều lần nhưng chưa xong, đề nghị Ban Điều hành tập trung giải quyết.

- Quy định của Nhà nước cho phép hạch toán thù lao của HĐQT và BKS chuyên trách vào chi phí trước thuế nên Tổng Công ty đề nghị hạch toán đúng quy định.

Đoàn Chủ tọa đã giải đáp thắc mắc của cổ đông như sau:

- Năm 2021, Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản là một trong số ít công ty thực hiện thành công “3 tại chỗ” trong 85 ngày, vì đây là khoảng thời gian rất khó khăn; với 1/3 lao động nhưng năng suất đã tăng 2-3 lần. Trong thời gian đó, chúng tôi đã họp online liên tục với Ban Điều hành. Công ty cũng đảm bảo cho người lao động có công ăn việc làm, tiêm ngừa vắc xin đầy đủ, tổ chức xét nghiệm định kỳ và không có bất kỳ ca nhiễm Covid-19 nào trong suốt thời gian “3 tại chỗ”. Công ty tận dụng thời cơ để tăng cường sản xuất sản phẩm phục vụ thiết yếu, cung ứng hàng hóa cho các siêu thị, khu vực cách ly,... Qua đây cũng biểu dương Ban Điều hành và tập thể người lao động đã thực hiện vượt chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận. Vì vậy, HĐQT đã xem xét việc đền đáp cho các cán bộ chủ chốt đã gắn bó với nhà máy nhiều năm. Đến nay, Công ty đã sản xuất bình thường nhưng vẫn thiếu hụt công nhân, tình hình tuyển dụng rất khó khăn.

- Về việc chia cổ tức cho cổ đông, HĐQT sẽ tiếp thu ý kiến của cổ đông. Công ty chia cổ tức 5-10% dựa vào tình hình kết quả kinh doanh tốt hay không. Công ty sẽ căn cứ kết quả kinh doanh của năm 2022 để quyết định mức chia cổ tức trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Về vấn đề thuê đất tại Hòa Bình, việc truy thu rất phức tạp, kéo dài từ khi nhà máy còn ở Hòa Bình. Chúng tôi đang tiếp tục kiến nghị với Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết.

- Trong phần lợi nhuận phân phối năm 2022, không có mục phúc lợi và quỹ khen thưởng cho HĐQT, Ban Điều hành bởi vì căn cứ theo pháp luật cho phép đưa vào chi phí, nếu đưa vào chi phí thì không phải đóng thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đối với Tờ trình về phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động “ESOP”: Chủ tọa kính trình Đại hội điều chỉnh một số nội dung trước khi xem xét thông qua Tờ trình:

Nội dung theo Tờ trình	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
- Đối tượng chào bán: Thành viên HĐQT và Người lao động theo danh sách được HĐQT phê duyệt.	- Đối tượng phát hành: Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát và Người lao động theo danh sách được HĐQT phê duyệt.

502
CỘI
CỔ
HUY
TU

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

➤ Kết quả biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 23	- Số cổ phần: 7.776.452	- Tỷ lệ: 99,8249%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 02	- Số cổ phần: 13.640	- Tỷ lệ: 0,1751%

Như vậy, Nội dung 03 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 04: Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

➤ Kết quả biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 23	- Số cổ phần: 7.776.452	- Tỷ lệ: 99,8249%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 02	- Số cổ phần: 13.640	- Tỷ lệ: 0,1751%

Như vậy, Nội dung 04 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 05: Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

➤ Kết quả biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 24	- Số cổ phần: 7.786.452	- Tỷ lệ: 99,9533%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 01	- Số cổ phần: 3.640	- Tỷ lệ: 0,0467%

Như vậy, Nội dung 05 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 06: Tờ trình v/v kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

➤ Kết quả biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 5.836.092	- Tỷ lệ: 74,9169%
+ Số phiếu không tán thành: 01	- Số cổ phần: 1.944.000	- Tỷ lệ: 24,9548%
+ Số phiếu không ý kiến: 01	- Số cổ phần: 10.000	- Tỷ lệ: 0,1284%

Như vậy, Nội dung 06 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 07: Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

➤ Kết quả biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 19	- Số cổ phần: 7.743.722	- Tỷ lệ: 99,4048%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 06	- Số cổ phần: 46.370	- Tỷ lệ: 0,5952%

Như vậy, Nội dung 07 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 08: Tờ trình v/v chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2021

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số phiếu tán thành: 19	- Số cổ phần: 7.743.722	- Tỷ lệ: 99,4048%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 06	- Số cổ phần: 46.370	- Tỷ lệ: 0,5952%

Như vậy, Nội dung 08 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 09: Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số phiếu tán thành: 22	- Số cổ phần: 7.769.352	- Tỷ lệ: 99,7338%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: 20.740	- Tỷ lệ: 0,2662%

Như vậy, Nội dung 09 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 10: Tờ trình v/v phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động “ESOP”.

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số phiếu tán thành: 22	- Số cổ phần: 5.832.452	- Tỷ lệ: 74,8701%
+ Số phiếu không tán thành: 01	- Số cổ phần: 1.944.000	- Tỷ lệ: 24,9548%
+ Số phiếu không ý kiến: 02	- Số cổ phần: 13.640	- Tỷ lệ: 0,1751%

Như vậy, Nội dung 10 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nội dung 11: Tờ trình v/v tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

➤ **Kết quả biểu quyết**

+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần: 5.821.602	- Tỷ lệ: 74,7309%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần: 1.944.000	- Tỷ lệ: 24,9548%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: 24.490	- Tỷ lệ: 0,3144%

Như vậy, Nội dung 11 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

PHẦN 5

THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Thư ký Đại hội – Ông Trần Minh Trí công bố Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

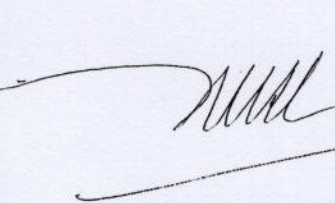
Thư ký Đại hội – Ông Trần Minh Trí công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.


Biên bản này được được lưu trữ tại Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kết thúc vào lúc 11 giờ 10 phút ngày 08/4/2022./.

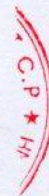
TỔ THƯ KÝ ĐẠI HỘI




TRẦN MINH TRÍ


ĐẶNG LÊ YÊN NHI


HUỲNH AN TRUNG



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tháng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản ngày 08 tháng 4 năm 2022,

Ngày 08/4/2021, tại Hội trường NHÀ KHÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của 25 cổ đông sở hữu 7.790.092 cổ phần chiếm 72,1305 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Một số chỉ tiêu chính về Kế hoạch năm 2022 như sau:

STT	Các thành viên	Doanh thu (tỷ đồng)	Xuất khẩu (triệu USD)	Sản xuất (tấn)	Gia công (tấn)
1	Nhà máy Seaspimex	475	16,1	2.170	3,000
2	Chi nhánh Ba Tri	30	1,3	550	
3	Chi nhánh Hà Nội	20			
Tổng cộng		525	17,4	2.720	24

Tổng lợi nhuận toàn Công ty năm 2022: 24 tỷ đồng (LN trước thuế)

Số cổ phần tán thành là 7.786.452 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9533% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022.

Một số nội dung thực hiện của HĐQT trong năm 2022:

1. Thực hiện các chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và trình các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ Ban Điều hành trong điều hành hoạt động kinh doanh hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

4. Chỉ đạo Ban Điều hành rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình nội bộ phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Phối hợp với Ban Kiểm soát giám sát tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Giám sát việc thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

7. Tiếp tục thực hiện hoàn tất hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và thực hiện hồ sơ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động "ESOP".

Số cổ phần tán thành là 7.776.452 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,8249% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Số cổ phần tán thành là 7.776.452 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,8249% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

Số cổ phần tán thành là 7.776.452 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,8249% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Số cổ phần tán thành là 7.786.452 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9533% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Tờ trình v/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.

Số cổ phần tán thành là 5.836.092 cổ phần, chiếm tỷ lệ 74,9169% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Số cổ phần tán thành là 7.743.722 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,4048% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.



Điều 8. Thông qua Tờ trình v/v chi trả thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty năm 2021.

Số cổ phần tán thành là 7.743.722 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,4048% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT.

Số cổ phần tán thành là 7.769.352 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,7338% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua Tờ trình v/v phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động “ESOP” năm 2022.

Số cổ phần tán thành là 5.832.452 cổ phần, chiếm tỷ lệ 74,8701% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua Tờ trình v/v tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Số cổ phần tán thành là 5.821.602 cổ phần, chiếm tỷ lệ 74,7309% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản diễn ra ngày 08 tháng 4 năm 2022 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cổ đông của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản; Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (đăng tải Website Cty);
- UBCKNN, SGDCKHN;
- TV HĐQT, BKS;
- BDH Cty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN**



Huỳnh An Trung

BÁO CÁO
Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021
và kế hoạch năm 2022

PHẦN I
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Thuận lợi - khó khăn:

- Năm 2021 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh từ năm 2020 và cạnh tranh từ các đối thủ trên thị trường xuất khẩu lẫn nội địa.

- Tình trạng tuyển dụng công nhân sản xuất tiếp tục khó khăn.

- Chi phí đầu vào tăng từ giữa Quý II/2021, cụ thể:

+ Nhóm vật tư bao bì carton tăng 5-10%;

+ Nhóm vật tư bao bì giấy tăng 7.5-10%;

+ Nhóm vật tư bao bì vỏ lon ghẹ tăng 10%;

+ Nhóm nguyên liệu Éch, Ghẹ tăng từ 5-28%, tuy nhiên Công ty đã có dự phòng giá bán xuất khẩu theo từng giai đoạn cụ thể;

+ Dầu nành sản xuất Cá hộp tăng trên 40% so với cùng kỳ;

+ Cước tàu vận chuyển quốc tế tăng liên tục từ quý II/2021 và khan hiếm cont rỗng, gây khó khăn cho Công ty không thể xuất hàng đúng kế hoạch.

- Vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn phụ thuộc 100% vào nguồn vốn vay.

- Trong giai đoạn cao điểm giãn cách của Chính quyền Thành phố, để duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty phải tổ chức cho người lao động thực hiện “3 tại chỗ” (3T) (số công nhân tham gia 3T chỉ chiếm 1/3 trên tổng số công nhân) với chi phí phát sinh trong Quý III khoảng 03 tỷ đồng, làm gia tăng chi phí trong năm.

- Sau 13 năm hoạt động, cơ sở hạ tầng nhà xưởng tiếp tục xuống cấp hư hỏng, máy móc cần phải đại tu sửa chữa lớn để duy trì hoạt động. Cơ quan quản lý cắt giảm sản lượng khai thác nguồn nước ngầm, kiểm tra chặt xử lý nước thải, khói thải... đã gây trở ngại cho hoạt động sản xuất.

- Bên cạnh những khó khăn khách quan nêu trên, Ban Điều hành Công ty đã rất nỗ lực, quyết tâm cao trong mọi công việc để vượt qua khó khăn, thách thức. Trong năm 2021, công tác phát triển các sản phẩm mới, Công ty triển khai đạt hiệu quả cao, cụ thể đã nghiên cứu và đưa ra thị trường Nội địa nhiều sản phẩm Đồ hộp có chất lượng và phù hợp thị hiếu người tiêu dùng, trong đó 02 sản phẩm đóng góp doanh số chiếm 13,85% tổng doanh thu Nội địa 13,5 tỷ đồng (Cá Saba sốt sriracha 7,3 tỷ đồng, thịt xay cao cấp 6,2 tỷ đồng).

- Công ty đã cố gắng tìm các giải pháp thu hút lao động, cải tiến hợp lý hóa quy trình sản xuất để tiết giảm chi phí và tăng sản lượng, từ đó làm tăng hiệu quả của các dây chuyền sản xuất hàng gia công.

- Việc hợp tác với Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (Cholimexfood) tăng trưởng đột phá, doanh thu bán hàng đạt 18,5 tỷ, tăng gần 400% doanh thu so với năm 2020.

- Việc hợp tác với Transimex trong công tác vận chuyển ngày càng phát triển, ổn định.

- Trong năm 2021, Công ty đã định biên nhân sự tinh gọn, hiệu quả. Tại Chi nhánh Xí nghiệp Thủy sản Ba Tri thực hiện giảm hơn 60% tổng số lao động gián tiếp (tương ứng 15 lao động).

2. Tình hình hoạt động của các lĩnh vực

a) Về xuất khẩu:

- Hoạt động xuất khẩu trong năm 2021 gặp nhiều khó khăn do chi phí đầu vào tăng (5-10%), rào cản xuất khẩu vào thị trường EU, Mỹ, chi phí logistic tăng liên tục (trên 200%). Ngành hàng cá ngừ xuất khẩu vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do chi phí bao bì và nguyên phụ liệu tăng, nhưng giá bán không thể đàm phán tăng giá với khách hàng. Tuy nhiên, Công ty đã nỗ lực duy trì các thị trường xuất khẩu và nhóm khách hàng truyền thống, tìm giải pháp tăng lợi thế cạnh tranh với các đối thủ trong nước, ngoài nước.

- Đối với thị trường Châu Âu, hàng hóa xuất khẩu tiếp tục gặp khó khăn do hàng xuất khẩu của Việt Nam vẫn cần thủ tục khai báo nguồn gốc nguyên liệu đánh bắt; cơ quan quản lý Nhà nước siết chặt việc cấp chứng từ khai báo nguồn gốc nguyên liệu; Hiện Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ Quy chuẩn xuất khẩu để đáp ứng quy định ngày càng khắt khe của thị trường Châu Âu và Mỹ.

- Các thị trường xuất khẩu cho các ngành hàng còn lại cũng gặp nhiều khó khăn như: nguyên liệu ghe giá biến động liên tục theo tháng, sản lượng không ổn định dẫn tới các nhà cung cấp không cam kết sản lượng cho công ty. Năm 2021 thị trường ùi ếch bắt đầu khởi sắc trở lại, tuy nhiên giá nguyên liệu biến động tăng từ cuối Quý III gây ra không ít khó khăn cho công tác bán hàng xuất khẩu.

- Sản lượng và giá trị tồn kho của Chi nhánh Ba Tri khá cao, đặc biệt là tồn kho ùi Ếch, Bạch tuộc từ quý III/2019. Tuy Công ty đã từng bước xử lý giải quyết chào bán, nhưng do chênh lệch giảm giá hàng tồn kho nên làm tăng chi phí của Chi nhánh trong năm 2021.

b) Về gia công:

- Hoạt động gia công vẫn được các khách hàng nước ngoài tín nhiệm. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Công ty phải tạm dừng hoạt động gia công từ cuối Quý II và Quý III để tập trung nguồn lực công nhân giải quyết các ngành hàng tự doanh có giá trị cao.

- Công ty tiếp tục điều chỉnh tăng giá gia công nước ngoài từ tháng 01/2021, đảm bảo hiệu quả của hoạt động gia công.

c) Kinh doanh nội địa:

- Doanh thu kinh doanh nội địa trong năm 2021 đạt được 97,5 tỷ đồng đạt 147,8% so với kế hoạch, trong quý III cao điểm dịch bệnh doanh số tăng gấp 3 lần so với kế hoạch. Lợi nhuận đạt 155% kế hoạch năm.

- Phòng Kinh doanh nội địa tiếp tục mở rộng hợp tác với các kênh bán hàng hiện có, đẩy mạnh bán qua kênh Cholimexfood (doanh số đạt được 18,5 tỷ đồng tăng gấp 4 lần so năm 2020), tiếp tục tiết giảm chi phí trong lưu thông, phát triển các sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm.

- Duy trì các sản phẩm chủ lực: cá xốt cà, cá ngừ đóng hộp, thịt đóng hộp, xúc xích tiết trùng; phát triển thêm các sản phẩm mới: dòng sản phẩm Cá saba, thịt xay, pate gan...

- Xây dựng mối quan hệ đối tác lâu dài với toàn bộ các siêu thị lớn. Tăng độ phủ hàng hóa của Công ty trên thị trường thông qua các kênh bán hàng tại các khu vực.

Năm 2021 là năm đối mặt rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã theo sát diễn biến để có những định hướng nhằm giúp Ban Điều hành kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp, đặc biệt trong giai đoạn Công ty triển khai phương án 3T, để chủ động duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt mục tiêu trọng tâm đề ra.

3. Tình hình hoạt động của các đơn vị

a) Nhà máy chế biến thủy sản Seaspimex:

- Trong năm 2021, tình hình giá nguyên liệu đầu vào các ngành hàng chủ lực ghe, cá ngừ biến động liên tục, Công ty chủ động điều tiết hiệu quả việc cung cấp để phù hợp nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Khai thác bền vững các thị trường xuất khẩu truyền thống, duy trì quan hệ chặt chẽ với nhóm khách hàng lâu năm.

- Tiếp tục củng cố hợp tác gia công với các khách hàng nước ngoài, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến nguồn lực sản xuất, vì vậy hoạt động gia công chưa đạt được mục tiêu năm 2021.

- Tổng sản lượng: 4.555,5 tấn. Trong đó:

+ Sản lượng sản xuất: 1.966,7 tấn.

+ Sản lượng gia công: 2.588,8 tấn.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu toàn Nhà máy: 406,49 tỷ đồng.

+ Doanh số xuất khẩu: 12,15 triệu USD.

+ Lợi nhuận đạt giá trị: 26,64 tỷ đồng.

b) Chi nhánh Xí nghiệp Thủy sản Ba Tri:

- Năm 2021 Chi nhánh Ba Tri gặp rất nhiều khó khăn về nhân công do tình hình dịch bệnh và biến động giá nguyên liệu đầu vào.

- Sản lượng sản xuất: 521,1 tấn.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu thực hiện: 28,63 tỷ đồng.

+ Doanh số xuất khẩu: 0,67 triệu USD.

+ Lợi nhuận đạt giá trị: -7,68 tỷ đồng (trong đó chủ yếu lỗ hàng tồn kho: Bạch tuộc giảm giá trị 65%, ếch giảm giá trị 35%).

Tính đến thời điểm 31/12/2021, lượng hàng tồn kho tại Chi Nhánh Ba Tri khoảng 50 tấn trong đó có khoảng 26 tấn càn ghe tồn kho từ việc bóc tách thịt dùi ghe cho Công ty đóng lon xuất khẩu. Tổng trị giá hàng tồn kho tương đương 10 tỷ đồng. Ban Điều hành sẽ chỉ đạo và giám sát công tác bán hàng tồn kho của XN Ba Tri trước 30/6/2022.

b) Chi nhánh Hà Nội:

- Hoạt động theo mô hình giao chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, phòng Kinh Doanh Nội Địa quản lý chỉ đạo trực tiếp.

- Kết quả kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu thực hiện: 11,83 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận đạt giá trị: 1,34 tỷ đồng.

4. Kết quả thực hiện năm 2021:

Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh (%)	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
I. NHÀ MÁY SEASPIMEX						
1. Doanh thu	Tỷ đồng	334.3	345.20	406.49	117.8	121.6
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	10.4	11.00	12.15	110.4	116.8
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	1,976.30	2,173.90	1,966.72	90.5	99.5
3. Gia công	Tấn	3,070.40	3,223.90	2,588.79	80.3	84.3
4. Lợi nhuận	Tỷ đồng	13.5	16.50	26.64	161.5	197.3
II. CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP THỦY SẢN BA TRI						
1. Doanh thu	Tỷ đồng	37.10	81.20	28.63	35.3	77.2
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	1.10	3.50	0.67	19.0	60.5
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	602.70	620.80	521.10	83.9	86.5
3. Lợi nhuận	Tỷ đồng	(3.27)	1.50	(7.68)		
III. CHI NHÁNH HÀ NỘI						
1. Doanh thu	Tỷ đồng	13.30	16.00	11.83	73.9	88.9
2. Lợi nhuận	Tỷ đồng	1.41	2.00	1.34	67.1	95.2
IV. CÔNG TY SEASPIMEX (Tổng cộng Nhà máy và các Chi nhánh)						
1. Doanh thu	Tỷ đồng	384.70	442.40	446.94	101.0	116.2
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	11.50	14.50	12.81	88.4	111.4
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	2,579.00	2,794.70	2,487.82	89.0	96.5
3. Sản lượng gia công	Tấn	3,070.40	3,223.90	2,588.79	80.3	84.3
4. Lợi nhuận	Tỷ đồng	11.64	20.00	20.30	101.5	174.4

Doanh thu thực hiện năm 2021: đã loại trừ doanh thu nội bộ. Doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ đạt: 486,165 tỷ đồng.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Thuận lợi và khó khăn

a) Thuận lợi:

- Chất lượng các sản phẩm hàng hóa được duy trì ổn định, khách hàng trong và ngoài nước đánh giá cao, không có bất kỳ khiếu nại hay sự cố làm ảnh hưởng uy tín, mối quan hệ hợp tác của các bên.

- Hoạt động gia công tiếp tục được các nhóm khách hàng tin cậy, công tác quản lý chất lượng luôn luôn được cải tiến, nâng cao. Các khách hàng đều đã cam kết duy trì hợp tác lâu dài, tạo cơ hội mở rộng thêm các ngành hàng ủy thác gia công.

- Thị trường xuất khẩu và nội địa các sản phẩm đóng hộp giữ vững và tiếp tục khai thác, đẩy mạnh phát triển các mặt hàng mới đa dạng hóa sản phẩm.

- Bộ máy quản lý tiếp tục được củng cố, tinh gọn hiệu quả.

- Bộ phận quản lý sản xuất tiếp tục triển khai các chương trình cải tiến, hợp lý hóa công đoạn sản xuất, tiết kiệm nâng cao hiệu quả thu hồi.

b) Khó khăn:

- Tình hình nguyên liệu đầu vào năm 2022 dự báo còn gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh giá mua trên thị trường.

- Khó tuyển dụng lao động phổ thông, năng suất thấp, thiếu hụt lực lượng lao động được đào tạo.

- Nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh vẫn phụ thuộc vào nguồn vốn vay.

- Cơ sở hạ tầng, công trình phụ trợ ngày càng xuống cấp, thường xuyên phát sinh chi phí bảo trì bảo dưỡng sửa chữa lớn, không có nguồn lực đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ khó đáp ứng kịp tốc độ gia tăng sản xuất.

- Tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp trong năm 2022, gây ảnh hưởng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Từ nửa cuối năm 2021, hầu hết các nguyên liệu chính như cá ngừ, ếch, ghẹ đều tăng từ 10%, vật tư bao bì tăng từ 5-10%, chi phí vận chuyển logistic tăng rất cao làm giảm khả năng cạnh tranh của các ngành hàng xuất khẩu.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2022

Dự báo năm 2022, Công ty còn phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Chỉ tiêu kế hoạch cụ thể như sau:

Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	
			Giá trị	So sánh KH/2021 (%)
I. NHÀ MÁY SEASPIMEX				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	406.49	475.00	116.9
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	12.15	16.10	132.5
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	1,966.72	2,170.00	110.3
3. Sản lượng gia công	Tấn	2,588.79	3,000.00	115.9
4. Lợi nhuận	Tỷ đồng	26.64	21.34	80.1
II. CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP THỦY SẢN BA TRI				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	28.63	30.00	104.8
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	0.67	1.30	195.8
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	521.10	550.00	105.5
3. Lợi nhuận	Tỷ đồng	(7.68)	1.33	
III. CHI NHÁNH HÀ NỘI				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	11.83	20.00	169.1
2. Lợi nhuận	Tỷ đồng	1.34	1.33	99.1
IV. CÔNG TY SEASPIMEX (Tổng cộng các thành viên)				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	446.94	525.00	117.5
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	12.82	17.40	135.8
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	2,487.82	2,720.00	109.3
3. Sản lượng gia công	Tấn	2,588.79	3,000.00	115.9
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.30	24.00	118.2

3. Các kiến nghị và giải pháp

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty nâng cao hiệu quả quản trị, triển khai các chương trình cải tiến nâng cao hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí.

- Duy trì, phát triển những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển ít nhất 05 sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Cải tiến hiệu quả sản xuất, cắt giảm chi phí nhóm hàng Cá hộp nhằm đẩy mạnh công tác bán hàng xuất khẩu trong 2022.

- Duy trì hiệu quả kinh doanh sản phẩm Ghẹ đóng lon XK thị trường Mỹ.

- Cho thuê một phần nhà xưởng Chi nhánh Ba Tri; Đẩy mạnh công tác gia công thị trường ghẹ cung cấp cho Công ty và tập trung chào bán sản phẩm Éch, Ghẹ cấp đông cho thị trường xuất khẩu.

- Giữ vững thị phần, tăng cường hoạt động tiếp thị thông qua các chương trình công cụ bán hàng để gia tăng thị phần, tăng tỷ trọng doanh thu nội địa trong tổng doanh thu toàn Công ty, đặc biệt tiếp tục đẩy mạnh hợp tác bán hàng với Cholimexfood và tập trung mở rộng việc bán hàng tại thị trường miền Bắc ngay từ đầu tháng 01/2022.

- Đầu tư thêm máy móc sản xuất mới nhằm nâng cao năng suất, thay thế lao động thủ công tại các công đoạn không cần thiết.

- Xây dựng kế hoạch thu hút nguồn lao động ngay từ đầu năm đáp ứng kịp thời khả năng gia tăng sản lượng sản xuất.

- Xây dựng kế hoạch thu hút nguồn lao động ngay từ đầu năm đáp ứng kịp thời khả năng gia tăng sản lượng sản xuất.

- Xây dựng các chương trình mục tiêu bán hàng cho Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu nhằm mở rộng cơ hội bán hàng, tiếp cận thị trường.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản, kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- BTGD (để biết);
- Lưu VT.

**Đặng Thành Trung**



Số: 21 /BC-TĐS-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về tình hình quản trị Công ty; Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị
và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021,
Kế hoạch hoạt động năm 2022.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản và các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021, Kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

A. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin ngày 28/01/2022 (Báo cáo số 04/BC-TĐS-HĐQT ngày 28/01/2022).

B. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022.

I. Kết quả hoạt động của Công ty năm 2021

Công ty triển khai thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh mẽ, giãn cách xã hội kéo dài, chính sách hạn chế đi lại của chính quyền... đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trước tình hình khó khăn chung, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và người lao động đã nỗ lực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao với kết quả như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh (%)	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1. Doanh thu	Tỷ đồng	384.70	442.40	446.94	101.0	116.2
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	11.50	14.50	12.81	88.4	111.4
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	2,579.00	2,794.70	2,487.82	89.0	96.5
3. Sản lượng gia công	Tấn	3,070.40	3,223.90	2,588.79	80.3	84.3
4. Lợi nhuận	Tỷ đồng	11.64	20.00	20.30	101.5	174.4

Doanh thu thực hiện năm 2021: đã loại trừ doanh thu nội bộ. Doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ đạt: 486,165 tỷ đồng.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT		Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm			
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch HDQT	20/4/2019				
2	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Thành viên HDQT không điều hành	2005	09/4/2021	278.890	2,58	Cổ đông cá nhân
3	Ông Trần Phước Thái	Thành viên HDQT không điều hành	14/5/2016		1.944.000	18	Đại diện vốn TCty TS VN
4	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên HDQT không điều hành	12/6/2020		0	0	
5	Ông Đặng Thành Trung	Thành viên HDQT	12/6/2020		0	0	
6	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên HDQT không điều hành	09/4/2021		0	0	

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản trị công ty phù hợp quy định hiện hành, cụ thể:

- Đảm bảo yêu cầu về cơ cấu, số lượng thành viên HDQT và số lượng thành viên HDQT không điều hành. Duy trì hoạt động thường xuyên thông qua nhiều hình thức như họp định kỳ, trao đổi bằng điện thoại, email... nhằm thông tin kịp thời đầy đủ tình hình hoạt động Công ty, đảm bảo thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm theo đúng Điều lệ và đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 13 cuộc họp định kỳ và đột xuất, trong đó có 03 cuộc họp trực tiếp, 01 cuộc họp trực tuyến và 09 cuộc họp gián tiếp để lấy ý kiến nhằm kịp thời hỗ trợ công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Để thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, HDQT đã triển khai hoạt động theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Các cuộc họp được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ và Quy chế Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên và được lưu giữ theo đúng quy định.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	13/21/NQ/TĐS/HĐQT	22/02/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. - HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT thực hiện ký và hoàn tất các hồ sơ thủ tục tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021. - Giao Ban TGD triển khai, thực hiện, tập hợp các nội dung liên quan đến tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. 	5/5
2	17/21/QĐ/TĐS/HĐQT	24/02/2021	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	5/5
3	24/21/QĐ/TĐS/HĐQT	18/3/2021	QĐ liên quan đến các giao dịch tín dụng ngân hàng.	5/5
4	25/21/NQ/TĐS/HĐQT	18/3/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua BC kết quả SXKD 2020. - Thống nhất kế hoạch SXKD 2021 của Ban TGD. - Thông qua nội dung tài liệu họp cho việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021. - Thông qua Đoàn Chủ tọa dự kiến điều hành Đại hội gồm: <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Huỳnh An Trung 2. Ông Đặng Thành Trung - HĐQT tiếp nhận Đơn từ nhiệm TV HĐQT ông Bùi Tuấn Ngọc. - Thống nhất chủ trương bầu bổ sung 01 TV HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026. 	5/5
5	26/21/NQ/TĐS/HĐQT	18/3/2021	Thống nhất vay bổ sung vốn lưu động năm 2021.	5/5
6	51/21/NQ/TĐS/HĐQT	29/4/2021	Tiếp nhận và bổ nhiệm bà Nguyễn Kim Hậu giữ chức vụ Phó TGD Công ty.	5/5
7	54/21/NQ/TĐS/HĐQT	18/5/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất Bà Đặng Thị Loan làm Thư ký Công ty thay bà Lâm Thị Thu Thảo kể từ ngày 19/5/2021. - Tiếp nhận đơn từ nhiệm TV BKS bà Nguyễn Kim Hậu. 	5/5
8	55/21/NQ/TĐS/HĐQT	18/5/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua. - HĐQT giao TGD triển khai thực hiện phương án phát hành. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành. 	4/5
9	66/21/NQ-TĐS-HĐQT	11/6/2021	Thống nhất thông qua báo cáo số 245/2021/BC/TĐS-TGD về kết quả kinh doanh 5 tháng đầu năm, ước thực hiện tháng 6 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021.	4/5
10	67/21/NQ-TĐS-HĐQT	11/6/2021	- Thống nhất thông qua các nội dung Tờ trình số 62/21/TTr-TĐS-HĐQT về việc điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án.	4/5

25985
 NG T
 PHẢ
 ĐẶC
 TP. H

11	68/21/NQ-TĐS-HĐQT	11/6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để phục vụ SXKD của Công ty. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành. 	4/5
12	69/21/NQ-TĐS-HĐQT	11/6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để miễn nhiệm TV BKS nhiệm kỳ 2018- 2023 đối với bà Nguyễn Kim Hậu theo đơn từ nhiệm. - Ủy quyền cho HĐQT quyết định ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông 04/8/2021. 	4/5
13	74/21/NQ-TĐS-HĐQT	15/7/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tờ trình số 72/21/TTr-TĐS-HĐQT về xin ý kiến bằng văn bản để bầu bổ sung TV Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. - Ủy quyền Chủ tịch HĐQT quyết định ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông, thời gian tổ chức lấy ý kiến, dự thảo nội dung lấy ý kiến tổ chức các công tác kiểm phiếu và quyết định các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định pháp luật. 	5/5
14	80/21/NQ-TĐS-HĐQT	09/8/2021	- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm TV Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023, quy chế và thông báo đề cử, ứng cử bổ sung TV BKS nhiệm kỳ 2021-2026.	5/5
15	87/21/NQ-TĐS-HĐQT	16/8/2021	- Thông qua Tờ trình số 85/21/TTr-TĐS-TĐS ngày 13/8/2021 về việc xin ý kiến bằng văn bản để thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông.	5/5
16	88/21/NQ-TĐS-HĐQT	16/8/2021	- Thống nhất điều chỉnh nội dung điểm ghi chú mục 2, điều 1 của nghị quyết số 67/21/NQ-TĐS-HĐQT ngày 11/6/2021 của Hội đồng quản trị.	5/5
17	90/21/NQ-TĐS-HĐQT	18/8/2021	- Thống nhất điều chỉnh căn cứ ban hành của Nghị quyết 88/21/NQ-TĐS-HĐQT ngày 16/8/2021 của Hội đồng quản trị.	5/5
18	99/21/NQ-TĐS-HĐQT	01/9/2021	- Thông qua Tờ trình số 93/21-TTr-TĐS-HĐQT ngày 27/8/2021 về việc quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức năm 2020.	5/5
19	100/21/NQ-TĐS-HĐQT	01/9/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản - Xí nghiệp Thủy Sản Ba Tri đối với ông Đặng Thành Trung kể từ ngày 01/9/2021. - Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Sung Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản – Xí nghiệp Thủy Sản Ba Tri giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản - Xí nghiệp Thủy Sản Thủy sản Ba Tri kể từ ngày 01/9/2021. 	5/5
20	124/21/NQ-TĐS-HĐQT	02/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để phục vụ sản xuất kinh doanh của Cty. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành. 	4/5

30-C
Y
N
SẢN
CHÍNH

21	125/21/NQ-TĐS-HĐQT	02/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị đã xem xét các hồ sơ chuẩn bị cho việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, HĐQT nhất trí ban hành nghị quyết thông qua hồ sơ đăng ký phát hành nộp UBCKNN. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành. 	4/5
22	126/21/NQ-TĐS-HĐQT	02/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Hành chính – Nhân sự Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đối với bà Lâm Thị Thu Thảo kể từ ngày 01/11/2021. - Bổ nhiệm bà Đặng Thị Loan Trưởng Phòng Hành chính – Nhân sự Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản giữ chức vụ Giám đốc Hành chính – Nhân sự Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kể từ ngày 01/11/2021. 	5/5
23	127/21/NQ-TĐS-HĐQT	02/11/2021	- Thống nhất báo cáo số 497/2021/BC/TĐS/TGD ngày 11/10/2021 về kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm và ước thực hiện 3 tháng cuối năm 2021.	5/5
24	134/21/NQ-TĐS-HĐQT	06/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất lựa chọn công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn Chuẩn Việt (Vietvalues) làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Cty CP Thủy Đặc Sản. - Ủy quyền cho CT HĐQT thay mặt HĐQT ký văn bản gửi xin ý kiến BKS về thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo nội dung HĐQT thống nhất. - Giao TGD Công ty ký hợp đồng thuê dịch vụ kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021 giữa Cty CP Thủy Đặc Sản và công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn Chuẩn Việt (Vietvalues) sau khi được BKS chấp thuận bằng văn bản. 	5/5

- Tình hình tham dự các cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến, gián tiếp) của các thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch	13/13	100%	
2	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Thành viên	4/13	100%	Miễn nhiệm ngày 09/4/2021
3	Ông Trần Phước Thái	Thành viên	13/13	100%	
4	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên	13/13	100%	
5	Ông Đặng Thành Trung	Thành viên	13/13	100%	
6	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên	9/13	100%	Bổ nhiệm ngày 09/4/2021

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với kết quả như sau:

Stt	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Kết quả thực hiện
1	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	Đã thực hiện vượt mức kế hoạch
2	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	Đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn Chuẩn Việt (Vietvalues)
3	Thông qua điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty	Đã thực hiện
4	Thông qua điều chỉnh, sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	Đã thực hiện
5	Thông qua Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị	Đã thực hiện
6	Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát	Đã thực hiện
7	Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021	Đã thực hiện
8	Chia cổ tức năm 2020 cho cổ đông	Đã thực hiện

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với TGD, Ban Điều hành

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Các quy chế nội bộ. Chủ tịch Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban tháng cùng Ban Điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời có ý kiến và hỗ trợ Ban Điều hành giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động của Công ty, kết quả giám sát cụ thể như sau:

- Ban Điều hành đã tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao; chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Triển khai thực hiện đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng và báo cáo năm về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty cho Hội đồng quản trị; báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch và đúng quy định.

- Thực hiện tốt các chính sách chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, quan tâm công tác đào tạo nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn của cán bộ nhân viên Công ty.

5. Báo cáo Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Transimex	Người có liên quan với Thành viên HĐQT, BKS	0	0	2.160.000	20%	mua

6. Báo cáo Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, ...)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Transimex	Cổ đông lớn	0301874259	172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	08/5/2020	08/NQ-TĐS-HĐQT ngày 10/3/2022	Hợp đồng nguyên tắc về dịch vụ vận chuyển, Tổng giá trị theo thực tế sử dụng dịch vụ	Giao dịch thời điểm chưa là cổ đông lớn.
2	Công ty CP Thực phẩm Cholimex	Người có liên quan với Người nội bộ	030447574	Lô C40-43/I, lô C51-55/II, đường số 7, KCN.Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, H. Bình Chánh, TP.HCM	16/12/2019		Hợp đồng nguyên tắc về mua bán hàng hóa, Tổng giá trị theo thực tế từng đợt mua bán hàng hóa	
3	Công ty CP Thực phẩm Cholimex	Người có liên quan với Người nội bộ	030447574	Lô C40-43/I, lô C51-55/II, đường số 7, KCN.Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, H. Bình Chánh, TP.HCM	01/4/2021		Hợp đồng nguyên tắc về mua bán hàng hóa, Tổng giá trị theo thực tế từng đợt mua bán hàng hóa	
4	Chi nhánh Công ty CP XNK và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex) – Trung tâm Thương mại Cholimex	Người có liên quan với Người nội bộ	0301307933-007	631 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5 TP.HCM	03/02/2020		Hợp đồng nguyên tắc về mua bán hàng hóa, Tổng giá trị theo thực tế từng đợt mua bán hàng hóa	

7. Báo cáo thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 (trước thuế)

Stt	Chức danh	Chức vụ	Tổng số tiền thù lao năm 2021(đồng/năm)	Ghi chú
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch	72.000.000	
2	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Thành viên	19.600.000	Miễn nhiệm ngày 09/4/2021
3	Ông Trần Phước Thái	Thành viên	72.000.000	
4	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên	72.000.000	
5	Ông Đặng Thành Trung	Thành viên	72.000.000	
6	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên	52.400.000	Bổ nhiệm ngày 09/4/2021
7	Bà Lâm Thị Thu Thảo	Thư ký	13.900.000	Miễn nhiệm ngày 19/5/2021
8	Bà Đặng Thị Loan	Thư ký	22.100.000	Bổ nhiệm ngày 19/5/2021
	Tổng cộng		396.000.000	

8. Báo cáo các nội dung khác

- Thực hiện hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Stt	Mô tả công việc	Ngày thực hiện/ dự kiến thực hiện
I	<i>Đã thực hiện</i>	
1	Gửi hồ sơ cho đơn vị tư vấn	29/9/2021
2	Đơn vị Tư vấn nộp Ủy ban chứng khoán	01/10/2021
3	Nhận văn bản bổ sung hồ sơ (số 6263/UBCK-QLCB ngày 13/10/2021)	13/10/2021
4	Gửi hồ sơ bổ sung lần 01 cho đơn vị tư vấn	13/12/2021
5	Đơn vị tư vấn gửi hồ sơ bổ sung cho UBCK	12/01/2022
II	<i>Tiếp tục thực hiện</i>	
1	Bổ sung hồ sơ lần 2	28/02/2022
2	Gửi hồ sơ phát hành hoàn chỉnh (6 bộ)	03/2022
3	Nhận giấy phép phát hành	5/2022

- Tiếp tục thực hiện việc đầu tư Nhà máy mới tại KCN Vĩnh Lộc 2 và lên kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất, tài sản trên đất tại địa chỉ Nhà máy B23/63 Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 đã thông qua.

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và ký kết các hợp đồng nhằm triển khai việc di dời Nhà máy và xây dựng Nhà máy mới theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Miễn nhiệm và bầu bổ sung: 01 thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS và 01 Thư ký Công ty.

III. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

1. Thực hiện các chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và trình các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ Ban Điều hành trong điều hành hoạt động kinh doanh hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

4. Chỉ đạo Ban Điều hành rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình nội bộ phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Phối hợp với Ban Kiểm soát giám sát tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Giám sát việc thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

7. Tiếp tục thực hiện hoàn tất hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Các thành viên	Doanh thu (tỷ đồng)	Xuất khẩu (triệu USD)	Sản xuất (tấn)	Gia công (tấn)
1	Nhà máy Seaspimex	475	16,1	2.170	3.000
2	Chi nhánh Ba Tri	30	1,3	550	
3	Chi nhánh Hà Nội	20			
Tổng cộng		525	17,4	2.720	3.000

Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty năm 2022: 24 tỷ đồng.

Trên đây là một số nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. / *lưu*

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh An Trung

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022)

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues').

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông của Công ty về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản như sau:

I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính niên độ từ 01/01/2021 - 31/12/2021

1. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu VND

Nội dung	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	2	3	4	5	6
Tổng doanh thu	384.754	442.400	446.938	101,03%	116,16%
Lợi nhuận trước thuế	11.642	20.000	20.304	101,52%	174,40%
Lợi nhuận sau thuế	8.533	16.000	14.756	92,23%	172,93%
Lãi cơ bản trên CP(EPS)	672 đồng		1.144 đồng		170,24%
Cổ tức	5,00%				

Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 là 446.938 triệu đồng, tăng 1,03% so với kế hoạch và tăng 16,16% so với năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021 là 20.304 triệu đồng, tăng 1,52% so với kế hoạch và tăng 74,40% so với năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2021 là 14,756 tỷ đồng, đạt 92,23% so với kế hoạch (do xưởng Ba Tri quyết toán thuế riêng, mà xưởng Ba Tri lỗ), tăng 72,93% so với năm 2020.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2021 là 1.144 đồng, năm 2020 là 672 đồng, tăng 472 đồng, tương đương tăng 70,24% so với năm 2020.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2021:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

Tại ngày 31/12/2021

TÀI SẢN	31/12/2021	31/12/2020	Ghi chú
A. Tài sản ngắn hạn	211.607.847.740	203.597.078.482	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	30.119.433.531	36.984.619.388	
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	69.625.320.005	37.077.845.971	
IV. Hàng tồn kho	107.710.237.899	123.698.532.082	
V. Tài sản ngắn hạn khác	4.152.856.305	5.836.081.041	
B. Tài sản dài hạn	143.715.726.265	138.437.576.812	
Tài sản cố định vô hình	19.756.974.242	20.263.229.520	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)	355.323.574.005	342.034.655.294	
NGUỒN VỐN			
C. Nợ phải trả	209.250.311.118	203.094.669.183	
I. Nợ ngắn hạn	192.303.614.080	202.060.669.183	
II. Nợ dài hạn	16.946.697.038	1.034.000.000	
D. Vốn chủ sở hữu	146.073.262.887	138.939.986.111	
I. Vốn chủ sở hữu	146.073.262.887	138.939.986.111	
1. Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ)	108.000.000.000	108.000.000.000	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)	355.323.574.005	342.034.655.294	

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH ĐÁNH GIÁ NỘI LỰC CỦA CÔNG TY

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	2021	2020	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,10	1,01	
2	Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản	58,89%	59,38%	
3	Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	143,25%	146,17%	
4	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	4,15%	2,49%	+1,66%
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	3,34%	2,25%	+1,09%
6	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	10,10%	6,14%	+3,96%
7	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (Đồng)	13.525	12.865	+660

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2021 là 1,10 > 1 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty được đảm bảo.

- Qua các hệ số nợ cho thấy tình hình nợ của Công ty là tương đối đảm bảo, an toàn so với tổng tài sản.

- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS) năm 2021 là 3,34%, tăng 1,09% so với năm 2020 (2,25%).

- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2021 là 10,10%, tăng 3,96% so với năm 2020 (6,14%).

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu năm 2021 là 13.525 đồng, năm 2020 là 12.865 đồng, tăng 660 đồng mỗi cổ phiếu.

II. Kết quả các hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát:

1. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021.

2. Đối với các hoạt động của Ban điều hành:

- Tổng Giám đốc và các bộ phận khác tổ chức thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, chấp hành đầy đủ và nghiêm túc những quy định pháp luật về chế độ công bố thông tin của công ty đại chúng, báo cáo tài chính, hợp đồng kinh tế, hợp



đồng lao động và những chính sách về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn cho người lao động tại Công ty.

- Năm 2021, Ban điều hành đã hoàn thành tốt được các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận mà ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- Ban kiểm soát đồng ý với nội dung Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021.

- Trong năm 2021 Ban điều hành quản lý rất chặt chẽ về công nợ phải thu của khách hàng. Ban kiểm soát đề nghị BDH tiếp tục theo dõi tốt về công nợ phải thu, đặc biệt là công nợ quá hạn nếu có thì phải có hướng xử lý kịp thời.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi để thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

- Các cuộc họp trực tiếp của HĐQT đều có thông báo đến Ban kiểm soát, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2021 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát.

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

- Trong năm 2021 Công ty có nhận được các công văn của cổ đông tổ chức và UBCKNN như sau:

+ Công văn số 202/TSVN-QLDMĐT ngày 01/06/2021 của cổ đông Tổng công ty thủy sản Việt Nam, V/v đề nghị chưa triển khai phát hành cổ phiếu để tăng vốn tại CTCP Thủy Đặc Sản.

+ Công văn số 219/TSVN-QLDMĐT ngày 17/06/2021 của cổ đông Tổng công ty thủy sản Việt Nam, V/v phát hành cổ phiếu để tăng vốn và di dời nhà máy của CTCP Thủy Đặc Sản.

+ Công văn số 3858/UBCK-GSĐC ngày 23/07/2021 của UBCKNN, V/v giải trình các kiến nghị của cổ đông.

+ Công văn số 271/TSVN-QLDMĐT ngày 18/08/2021 của cổ đông Tổng công ty thủy sản Việt Nam, V/v đề nghị rà soát lại thông tin nhiệm kỳ của HĐQT và BKS của CTCP Thủy Đặc Sản.

- HĐQT có trả lời phúc đáp các công văn như sau:

+ Công văn số 79/21/TĐS/HĐQT ngày 30/07/2021 của HĐQT Công ty, V/v phúc đáp công văn số 3858/UBCK-GSDC về kiến nghị của cổ đông, gửi đến UBCKNN.

+ Công văn số 110/21/TĐS-HĐQT ngày 06/10/2021 của HĐQT Công ty, V/v phúc đáp kiến nghị của cổ đông, gửi đến cổ đông Tổng công ty thủy sản Việt Nam.

IV. Hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”):

- Căn cứ vào Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021 ngày 09/04/2021, Ban kiểm soát đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ngày 29/04/2021 tiếp nhận đơn từ nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Bà Nguyễn Kim Hậu.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản năm 2021 ngày 01/09/2021, đã miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với Bà Nguyễn Kim Hậu; và đã bầu bổ sung Ông Phạm Xuân Quang làm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026.

- Ngày 07/12/2021, Ban kiểm soát ban hành công văn số 137/21/TĐS-BKS, V/v chấp thuận chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues’) thực hiện kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2021.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành.

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh trong niên độ tài chính năm 2021 theo đúng pháp luật của nhà nước.

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues).

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2021 là 120.000.000 đồng.

Stt	Chức danh	Chức vụ	Tổng tiền thù lao năm 2021 (đồng/năm)	Ghi chú
1	Ông Phạm Văn Tranh	Trưởng ban	60.000.000	
2	Bà Nguyễn Kim Hậu	Thành viên	12.000.000	Từ nhiệm ngày 29/04/2021
3	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	Thành viên	36.000.000	
4	Ông Phạm Xuân Quang	Thành viên	12.000.000	Bổ nhiệm ngày 01/09/2021
	Tổng cộng		120.000.000	

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trước ĐHĐCĐ thường niên 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Phạm Văn Tranh

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt, ký ngày 02 tháng 3 năm 2022 (đính kèm Báo cáo kiểm toán độc lập).

(Báo cáo tài chính kiểm toán đã được công bố thông tin ngày 11/3/2022).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Huỳnh An Trung

Số: 2041/22/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính (tổng hợp) kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 02 tháng 3 năm 2022 (từ trang 07 đến trang 35), bao gồm Bảng cân đối kế toán (tổng hợp) tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Kết quả hoạt động kinh doanh (tổng hợp), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tổng hợp) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tổng hợp).

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính (tổng hợp) của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (tổng hợp) và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính (tổng hợp) không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính (tổng hợp) dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính (tổng hợp) của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính (tổng hợp). Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính (tổng hợp) do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (tổng hợp) trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính (tổng hợp).

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính (tổng hợp) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (tổng hợp).

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như trình bày tại Thuyết minh VII.8 “Thông tin khác”: Theo công văn số 9588/STC-BVG ngày 15/12/2015 của Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh thì Sở Tài chính đã đề nghị Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh xác định lại khoản chênh lệch giữa giá thuê đất và giá Công ty CP Thủy Đặc Sản cho thuê lại khu đất 16.379m² tại số 213 Hòa Bình, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú để thu hồi (nếu có). Đến thời điểm phát hành báo cáo này Sở Tài chính, Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh và Chi Cục Thuế Quận Tân Phú vẫn chưa đưa ra quyết định cuối cùng về vấn đề này. Mặt bằng này Công ty đã trả cho UBND Thành phố Hồ Chí Minh năm 2016.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 3 năm 2022.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)



Nguyễn Thanh Hồng – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN số 1512-2018-071-1
Chữ ký được ủy quyền

Nguyễn Thị Cẩm Hồng – Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN số 2849-2020-071-1

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu **VIETVALUES**.

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;

- Thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết số 48/21/NQ/TĐS/ĐHĐCĐ ngày 09/4/2021 được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 chi tiết cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Thành tiền
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		14,755,844,236
LỢI NHUẬN PHÂN PHỐI	100%	14,755,844,236
- Chia cổ tức 5%	36.6%	5,400,000,000
- Quỹ khen thưởng phúc lợi CB-CNV	15.0%	2,213,376,635
- Quỹ thưởng Ban điều hành (3,5% LNST)	3.5%	516,454,548
- Thù lao HĐQT, BKS	3.5%	516,000,000
- Lợi nhuận giữ lại	41.4%	6,110,013,053

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. / *luc*

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



luc
Huỳnh An Trung

TỜ TRÌNH

V/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 chi tiết cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Thành tiền
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		19.200.000.000
LỢI NHUẬN PHÂN PHỐI	100%	19.200.000.000
- Chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5-10%		
- Thưởng HĐQT, BĐH: 15% lợi nhuận vượt kế hoạch		
- Lợi nhuận giữ lại	100%	19.200.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. / *luc*

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *luc*

luc
Huỳnh An Trung

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

Ban kiểm soát trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2022 là đơn vị nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán được phép kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022 đã được Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước công bố, Ban kiểm soát đề xuất 02 đơn vị kiểm toán như sau:

- 1./ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues’).
- 2./ Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C.

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh để lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát như trên và giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty (hoặc Ủy ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty) ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Lưu BKS, VT.



TỜ TRÌNH

V/v Chi trả thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát,
Thư ký HĐQT năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022
Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2021.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông v/v chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT và kế hoạch năm 2022; báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2021, cụ thể như sau:

I. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT:

1. Báo cáo thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2021:

Trong năm 2021, Công ty đã chi trả tổng số thù lao công vụ cho thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT với tổng mức thù lao là 516.000.000 đồng (năm trăm mười sáu triệu đồng) theo nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua, cụ thể như sau:

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2021:

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	6.000.000	72.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	01	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	01	12	3.000.000	36.000.000
5	Thành viên BKS	01	8	3.000.000	24.000.000
6	Thư ký HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
Tổng cộng					516.000.000

Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT năm 2021 là: **516.000.000 đồng (1)**

2. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2021:

Năm 2021, Ban điều hành Công ty bao gồm 04 thành viên trong đó có:

- 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm công việc điều hành của Công ty (kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty);

- 03 (ba) thành viên chuyên trách điều hành Công ty (02 Phó Tổng Giám đốc + 01 Kế toán trưởng);

- Năm 2021, Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thưởng theo đúng quy chế tiền lương của Công ty cho Tổng Giám đốc với số tiền: 1.212.476.413 đồng (một tỷ hai trăm mười hai triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn bốn trăm mười ba đồng).

- Tổng mức lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2021 là: **2.994.685.679 đồng** (hai tỷ chín trăm chín mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm bảy mươi chín đồng) (2)

- Tổng mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT; Lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2021 là:

(1) + (2) = 3.510.685.679 đồng (ba tỷ năm trăm mười triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm bảy mươi chín đồng).

II. Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2022:

Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT trong năm 2022 với tổng mức chi là 576.000.000 đồng/năm (năm trăm bảy mươi sáu triệu đồng chẵn).

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	01	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	3.000.000	72.000.000
5	Thư ký HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
Tổng cộng					576.000.000

Kính trình Đại hội xem xét thông qua. / *l.n*

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *l.n*



l.n
Huỳnh An Trung

TỜ TRÌNH

V/v Sửa, đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông duyệt thông qua nội dung sửa đổi Điều 4 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, chi tiết cụ thể theo nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. / *luc*

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *luc*

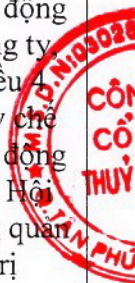


Huỳnh An Trung



NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Kèm theo Tờ trình số 01/TTr-TĐS-HĐQT ngày 16/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy Đặc Sản)

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
<p>Điều 4: Quyền hạn & nghĩa vụ của HĐQT</p> <p>1. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty.</p> <p>2. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.</p> <p>3. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần</p> <p>4. 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>5. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, Giám đốc các phòng/ ban/ được quyền chào bán từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.</p> <p>6. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty</p> <p>7. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>8. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>9. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ</p>	<p>Điều 4: Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT</p> <p>1. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty.</p> <p>2. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.</p> <p>3. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.</p> <p>4. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, Giám đốc các phòng/ ban/ chi nhánh và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.</p> <p>5. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty</p> <p>6. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>7. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>8. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ</p>	<p>Điều chỉnh lỗi căn cứ Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Điều 7 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị</p>



10. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản chi nhánh và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ này quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.

11. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.

12. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác.

13. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết.

14. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông.

15. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.

16. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty.

17. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (nếu có), Quy chế về công bố thông tin của công ty.

9. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp

10. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.

11. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác.

12. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết.

13. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông.

14. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.

15. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty.

16. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (nếu có), Quy chế về công bố thông tin của công ty.

85
3 T
H
ACS
P.H

18. Yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.

19. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

20. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ này.

21. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

22. Hội đồng quản trị phải đảm bảo các trách nhiệm sau:

- a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty.
- b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
- c. Báo cáo kịp thời và đầy đủ HĐQT các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty.
- d. Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.

17. Yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.

18. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

19. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ này.

20. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

21. Hội đồng quản trị phải đảm bảo các trách nhiệm sau:

- a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty.
- b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
- c. Báo cáo kịp thời và đầy đủ HĐQT các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty.
- d. Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.



TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động “ESOP”.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản số 19/BB-TĐS-HĐQT ngày 10/3/2022,

- Căn cứ tình hình thực tế Công ty,

Nhằm gắn kết lợi ích của người lao động với hiệu quả hoạt động của Công ty, bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động “ESOP” năm 2022, chi tiết như sau:

1. Phương án phát hành:

- Tên Cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.
- Loại Cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng trên một cổ phiếu).
- Đối tượng phát hành: Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát và Người lao động theo danh sách được HĐQT phê duyệt.
- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành: 02% số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 260.000 cổ phiếu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng trên một cổ phiếu).
- Nguồn vốn phát hành:
 - + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 50% giá phát hành của mỗi cổ phiếu. Giá trị quỹ khen thưởng dựa trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán.
 - + Huy động từ người lao động được lựa chọn: 50% giá phát hành còn lại do người mua theo danh sách được HĐQT duyệt thanh toán.
- Hạn chế chuyển nhượng: Theo quy định tại Quy chế ESOP do Hội đồng quản trị quyết định tại thời điểm phát hành.
- Thời gian thực hiện: Chậm nhất đến hết Quý I năm 2023.
- Mục đích phát hành: Thu hút, giữ chân Người lao động có chuyên môn và tăng sự gắn kết lợi ích của người lao động, thành viên HĐQT với Công ty.



2. Phê duyệt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề có liên quan ESOP 2022, cụ thể:

- Ban hành quy chế ESOP để thực hiện phương án này.
- Lập Phương án phát hành chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn:
 - + Số lượng cổ phiếu phát hành;
 - + Giá phát hành;
 - + Thời điểm phát hành;
 - + Thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp.
- Quyết định tiêu chí, danh sách người lao động, thành viên HĐQT đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phiếu phát hành cho từng người lao động.
- Điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (Tỷ lệ phát hành phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án phát hành cổ phiếu và số lượng cổ phiếu phát hành thực tế).
- Xử lý số lượng cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP với Ủy ban Chứng khoán nhà nước (SSC), bổ sung hoặc sửa đổi phương án theo yêu cầu của SSC hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn Điều lệ và thực hiện đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc việc phát hành ESOP.
- Quyết định mua lại và sử dụng cổ phiếu khi người được quyền mua ESOP nghỉ việc.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một, một số hoặc toàn bộ công việc được nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *lưu*
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THỦY ĐẶC SẢN
Q. TÂN PHÚ TP. HỒ CHÍ MINH
Huỳnh An Trung

TỜ TRÌNH

V/v Tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản liên quan;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán ban hành ngày 31/12/2020;

- Căn cứ Tờ trình số 68/20/TTr/TĐS/HĐQT ngày 21/5/2020 về phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 82/20/NQ/TĐS/ĐHĐCĐ ngày 12/06/2020;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 48/21/NQ/TĐS/ĐHĐCĐ ngày 09/04/2021;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản;

- Căn cứ nhu cầu thực tế về vốn của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản,

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 82/20/NQ/TĐS/ĐHĐCĐ ngày 12/06/2020 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 48/21/NQ/TĐS/ĐHĐCĐ ngày 09/04/2021 như sau:

1. Báo cáo tiến độ phát hành

Công ty đã thực hiện đăng ký chào bán chứng khoán theo Nghị quyết số 82 và nhận được công văn phản hồi số 6263/UBCK-QLCB ngày 13/10/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước v/v hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng. Tuy nhiên, đây là giai đoạn dịch kéo dài, khó khăn trong việc đi lại, mất nhiều thời gian trong quá trình chuẩn bị đầy đủ các tài liệu hợp lệ theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Hiện nay, Công ty đang tiếp tục hoàn chỉnh và gửi lại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước dự kiến trong tháng 04/2022.



2. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua tại Nghị quyết số 82/20/NQ/TĐS/ĐHĐCĐ 12/06/2020 và Nghị quyết số 48/21/NQ/TĐS/ĐHĐCĐ ngày 09/04/2021.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động xây dựng phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật và toàn quyền lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai phương án này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *pac*



Huỳnh An Trung

